

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

-----

**ĐÀO THÁI HÒA**

**HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO  
TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI  
CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK**

**Chuyên ngành: Tài Chính – Ngân Hàng  
Mã số: 60.34.20**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**Đà Nẵng - Năm 2014**

**Công trình được hoàn thành tại**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. LÂM CHÍ DŨNG**

**Phản biện 1: PGS.TS Võ Thị Thúy Anh**

**Phản biện 2: GS.TS Dương Thị Bình Minh**

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ngân hàng, họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 14 tháng 06 năm 2014

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

- Trung tâm thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Đói nghèo và việc làm là một vấn đề xã hội quan tâm mang tính toàn cầu. Những năm gần đây, nhờ có chính sách đổi mới, nền kinh tế nước ta tăng trưởng nhanh, người lao động có việc làm ổn định, đại bộ phận đời sống nhân dân đã được tăng lên một cách rõ rệt. Xong, một bộ phận không nhỏ dân cư, đặc biệt dân cư ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa... đang chịu cảnh đói nghèo, chưa đảm bảo được những điều kiện tối thiểu của cuộc sống

Xuất phát từ những yêu cầu đòi hỏi trên, ngày 04 tháng 10 năm 2002 Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định số 131/TTg thành lập Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH), trên cơ sở tổ chức lại Ngân hàng Phục vụ người nghèo trước đây để thực hiện nhiệm vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trong quá trình cho hộ nghèo vay thời gian qua cho thấy còn mang tính đồng đều, hiệu quả nguồn vốn mang lại chưa cao, công tác kiểm tra giám sát còn mỏng, khả năng tiếp cận vốn còn thấp, quy trình cho vay hộ nghèo cần phải cải thiện hơn. Vì vậy, làm thế nào để người nghèo sử dụng có hiệu quả vốn vay, chất lượng tín dụng được nâng cao nhằm bảo đảm cho sự phát triển bền vững của nguồn vốn, đồng thời người nghèo thoát khỏi cảnh nghèo đói là một vấn đề đang được toàn xã hội quan tâm. Những vấn đề trên là phức tạp nhưng chưa có mô hình thực tiễn và chưa được nghiên cứu đầy đủ. Để giải quyết tốt vấn đề đói nghèo ở Việt Nam nói chung và cho hộ nghèo vay vốn nói riêng, đòi hỏi phải được nghiên cứu một cách có hệ thống, khách quan và khoa học, phải có sự quan tâm đặc biệt của Nhà nước cũng như toàn xã hội.

Với những lý do nêu trên, tôi quyết định chọn đề tài : "**Hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo tại Ngân hàng Chính sách Xã hội, Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk**" nhằm nghiên cứu đề xuất một số giải pháp hoàn thiện trong hoạt động cho vay hộ nghèo.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài**

- Hệ thống hoá những vấn đề lý luận cơ bản về cho vay đối với hộ nghèo tại Ngân hàng chính sách xã hội.

- Phân tích, đánh giá thực trạng cho vay hộ nghèo tại NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.

- Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: Những vấn đề lý luận về hoạt động cho vay đối với hộ nghèo của NHCSXH và thực tiễn cho vay hộ nghèo tại NHCSXH, chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.

- Phạm vi nghiên cứu:

- Về nội dung nghiên cứu: Cho vay hộ nghèo tại NHCSXH, Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.

- Về không gian nghiên cứu: Chọn một số mẫu của các huyện trên phạm vi tỉnh Đắk Lắk.

- Về thời gian khảo sát, đánh giá thực trạng: từ năm 2009 – 2013.

## **4. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng câu hỏi, phương pháp tổng hợp, chứng minh, diễn giải, sơ đồ, thống kê, phân tích hoạt động kinh tế và xử lý hệ thống trong trình bày luận văn.

## **5. Bố cục đề tài**

Ngoài phần mục lục, mở đầu và kết luận, luận văn được chia làm 03 chương như sau:

✓ **Chương 1:** Cơ sở lý luận về hoạt động cho vay hộ nghèo.

✓ **Chương 2:** Thực trạng hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH, chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

✓ **Chương 3:** Giải pháp hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH, chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

## **6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

- Luận văn tiến sỹ “*Giải pháp hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội*” của tác giả Hà Thị Hạnh đã nhìn nhận rõ hơn về mô hình tổ chức hoạt động cũng như cơ chế hoạt động của NHCSXH, bảo vệ tại Đại học kinh tế quốc dân năm 2003.

- Luận văn Thạc sỹ “*Nâng cao năng lực quản trị rủi ro tín dụng tại Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam*”, Luận văn Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, tác giả Nguyễn Thị Trang, bảo vệ tại Đại học Đà Nẵng năm 2008.

- Luận văn Thạc sỹ “*Giải pháp hoàn thiện hoạt động cho vay tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng nam*”, Luận văn Thạc sỹ Quản trị kinh doanh của tác giả Lê Anh Trà, bảo vệ tại Đại học Đà Nẵng năm 2008.

Nhiều nội dung lý luận đã được tác giả làm rõ các giải pháp có tính khả thi cao. Tuy nhiên, nội dung của đề tài đề cập đến tất cả các hoạt động cho vay của NHCSXH nên bao quát trong phạm vi khá rộng.

## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

#### 1.1. NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG

##### 1.1.1. Tổng quan về hệ thống ngân hàng

- *Ngân hàng thương mại*: ngân hàng thương mại được định nghĩa như là một ngân hàng hoạt động vì mục đích lợi nhuận, kinh doanh tổng hợp hoặc “một loại hình tổ chức chính cung cấp một danh mục các dịch vụ tài chính đa dạng nhất - đặc biệt là tín dụng, tiết kiệm và dịch vụ thanh toán - và thực hiện nhiều chức năng tài chính nhất so với bất kỳ một tổ chức kinh doanh nào trong nền kinh tế”.

- *Ngân hàng đặc biệt*: là những ngân hàng hoạt động không vì lợi nhuận mà chủ yếu nhằm thực hiện các tài trợ ưu đãi cho các đối tượng nhất định theo những chính sách của Nhà nước, phục vụ các định hướng can thiệp, điều tiết của Nhà nước đối với thị trường.

- *Ngân hàng hợp tác*: là các ngân hàng được thành lập và hoạt động trên cơ sở tương hỗ giữa các thành viên. Nguồn vốn được tạo lập chủ yếu từ vốn góp của các thành viên. Sử dụng vốn chủ yếu để cho các thành viên vay.

- *Ngân hàng đầu tư*: Hoạt động của các ngân hàng loại này chủ yếu liên quan đến các dịch vụ về chứng khoán như tư vấn và bảo lãnh phát hành chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư..

##### 1.1.2. Ngân hàng chính sách xã hội

###### a. Ngân hàng chính sách

Ngân hàng Chính sách là một loại hình ngân hàng đặc biệt, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận mà để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi của nhà nước đối với một số đối tượng cụ thể.

***b. Đặc thù của Ngân hàng chính sách xã hội***

***- Đặc thù về mô hình tổ chức.***

***- Đặc thù về cơ chế hoạt động.***

*\* Về mục tiêu hoạt động.*

*\* Về đối tượng vay vốn.*

*\* Về nguồn vốn*

*\* Về sử dụng vốn*

**1.2. HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO CỦA NHCSXH**

**1.2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA HỘ NGHÈO**

***a. Các khái niệm về nghèo đói***

***b. Các chuẩn mực đánh giá đói nghèo***

***c. Đặc điểm của hộ nghèo trong quan hệ tín dụng***

**1.2.2. Nội dung hoạt động cho vay hộ nghèo của NHCSXH**

***a. Vai trò của việc cho vay vốn đối với hộ nghèo của NHCSXH***

***Việt Nam***

***b. Nội dung của hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH***

*- Xây dựng kế hoạch:*

*- Tiến hành phân bổ nguồn vốn:*

*- Công tác triển khai cho vay:*

*- Hoạt động kiểm tra, kiểm soát:*

**1.2.3. Tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động cho vay hộ nghèo tại Ngân hàng**

***a. Quy mô cho vay hộ nghèo***

Quy mô cho vay đối với hộ nghèo được thể hiện qua các chỉ tiêu tổng dư nợ cho vay đối với hộ nghèo; Số lượt hộ nghèo được vay vốn; dư nợ bình quân /hộ nghèo

Quy mô cho vay hộ nghèo cần được xem xét trong mối quan hệ với chỉ tiêu kế hoạch về cho vay hộ nghèo trong từng thời kỳ, không đánh giá một cách máy móc căn cứ vào mức tăng trưởng.

*b. Kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng của các khoản cho vay hộ nghèo*

*c. Mức độ đáp ứng nhu cầu tiếp cận vốn ưu đãi đối với hộ nghèo*

Tiêu chí này đánh giá mặt chất lượng trong hoạt động cho vay hộ nghèo. Thể hiện ở các tiêu chí: thủ tục đơn giản, thuận tiện, xử lý hồ sơ nhanh chóng, giảm bớt các chi phí về giao dịch cho các hộ nghèo vay vốn nhưng vẫn đảm bảo các nguyên tắc chung.

*d. Kết quả tài chính trong cho vay hộ nghèo*

*e. Tiêu chí đánh giá kết quả cho vay hộ nghèo về tác động xã hội*

Các tiêu chí đánh giá về mặt xã hội của chương trình được thể hiện qua các chỉ tiêu như: Số hộ thoát nghèo nhờ vốn vay, số lao động được giải quyết, giảm tỷ lệ thất nghiệp, tăng thời gian lao động ở nông thôn.

#### **1.2.4 Nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay hộ nghèo của NHCSXH**

*a. Nhân tố bên ngoài*

- Điều kiện tự nhiên
- Điều kiện xã hội
- Điều kiện kinh tế
- Chính sách nhà nước
- Bản thân hộ nghèo

*b. Nhân tố bên trong*

### **1.3. KINH NGHIỆM MỘT SỐ NƯỚC VỀ CHO VAY ĐỐI VỚI HỘ NGHEO**

**1.3.1. Bangladesh**

**1.3.2. Thái lan**



### **1.3.3. Malaysia**

### **1.3.4. Ngân hàng nhân dân Indonesia (Bank Rakyat Indonesia)**

### **1.3.5. Bài học kinh nghiệm có khả năng vận dụng vào Việt Nam**

#### **Kết luận chương 1**

Trong chương I, luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về nguyên nhân đói nghèo và công tác cho vay nghèo, chất lượng tín dụng. Đồng thời khảo sát đánh giá nhận xét về mặt làm được và những tồn tại hạn chế trong công tác cho vay hộ nghèo trong thời gian qua, cũng như khảo sát đánh giá nhận xét khách quan từ khách hàng về cơ chế chính sách, thủ tục hồ sơ vay vốn cũng như sự tiếp cận nguồn vốn vay từ NHCSXH đối với khách hàng.

Những vấn đề được đề cập trong chương I sẽ là tiền đề cơ bản cho việc nghiên cứu các chương tiếp theo của luận văn.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI - CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK

#### 2.1. TÌNH HÌNH ĐỐI NGHÈO TẠI TỈNH ĐẮK LẮK

##### 2.1.1. Tổng quan về kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk

##### 2.1.2. Thực trạng đối nghèo của tỉnh Đắk Lắk

#### 2.2. TỔNG QUAN VỀ NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK

##### 2.2.1. Khái quát về Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam

##### 2.2.2. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

##### 2.2.3. Chức năng của NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

###### *a. Mô hình tổ chức*

*Mô hình tổ chức của NHCSXH bao gồm:*

*+ Bộ phận quản trị*

*+ Bộ phận điều hành tác nghiệp*

###### *b. Cơ chế hoạt động*

Đặc thù của NHCSXH là hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bộ máy từ Trung ương đến huyện đều có lãnh đạo chính quyền địa phương và các ban ngành điều tham gia trong công tác chỉ đạo, giám sát.

##### **2.2.4. Kết quả hoạt động chủ yếu của NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk trong thời gian qua.**

Theo nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 14/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk thực hiện cho vay đối với 9 chương trình tín dụng cho các đối tượng chính sách. Cho đến nay,

NHCSXH chi nhánh tỉnh đã và đang thực hiện cho vay các đối tượng sau:

- Cho vay hộ nghèo
- Cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn
- Cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn
- Cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn nước ngoài
- Cho vay giải quyết việc làm
- Cho vay hộ gia đình SXKD tại vùng khó khăn
- Cho vay dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn
- Cho vay thương nhân vùng khó khăn
- Cho vay hộ nghèo về nhà ở

**\* Một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động tín dụng của NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.**

**\* Tình hình kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay tại NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2009-2013.**

### **2.3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO TẠI NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK**

#### **2.3.1. Những vấn đề chung cho vay hộ nghèo tại NHCSXH**

**a. Đối tượng và điều kiện được vay vốn**

**b. Mức cho vay hộ nghèo**

- Mức cho vay tối đa là 30 triệu đồng /1 hộ.

**c. Quy trình thủ tục vay vốn**

**d. Lãi suất và thời hạn cho vay**

- Thời hạn cho vay

### **2.3.2. Những biện pháp mà NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã triển khai nhằm hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo trong thời gian qua**

- Thứ nhất, tranh thủ sự chỉ đạo, phối kết hợp của các cấp từ NHCSXH Trung ương, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương từ tỉnh đến xã, phường và sự phối kết hợp các sở ban ngành, và các tổ chức hội nhận ủy thác trong việc chỉ đạo và giám sát triển khai cho vay và quản lý nguồn vốn vay.

- Thứ hai, xây dựng được các mạng lưới rộng khắp trong toàn tỉnh, như có 4.689 tổ TK&VV, hàng trăm cán bộ tổ chức hội cơ sở, đó là nguồn lực lớn trong việc triển khai cho vay cũng như giám sát kiểm tra và quản lý nguồn vốn vay.

- Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo cán bộ của các đơn vị nhận ủy thác, cán bộ cấp xã, tổ TK&VV cũng như cán bộ NH

- Thứ tư, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng và các đơn vị ủy thác tăng cường công tác tuyên truyền về các chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Thứ sáu, hằng năm NHCSXH chi nhánh tỉnh đã tham mưu cho Ban đại diện các cấp, các sở ban ngành, hội nhận ủy thác tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai phạm dưới cơ sở.

- Thứ bảy, để tạo điều kiện cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách về nguồn vốn phát triển kinh tế.

### **2.3.3. Kết quả hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk**

#### ***a. Quy mô cho vay hộ nghèo***

##### ***\* Về nguồn vốn***

\* *Kết quả thực hiện dư nợ cho vay hộ nghèo qua các năm (2009- 2013)*

\* *Cơ cấu Dư nợ Cho vay hộ nghèo theo địa bàn*

\* *Cơ cấu Dư nợ cho vay hộ nghèo ủy thác qua các tổ chức hộ*

*b. Kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay hộ nghèo qua các năm( 2009- 2013)*

\* *Tình hình kiểm soát rủi ro tín dụng cho vay hộ nghèo của NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2009 - 2013*

\* *Xem xét thực trạng kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay hộ nghèo theo địa bàn.*

\* *Phân tích kết quả kiểm soát rủi ro tín dụng trong cho vay hộ nghèo theo các kênh ủy thác,*

*d. Tình hình thu - chi tài chính qua các năm(2009 – 2013)*

*e. Mức độ đáp ứng nhu cầu tiếp cận vốn ưu đãi của hộ nghèo.*

\* *Thủ tục hồ sơ vay vốn:*

*Quy trình thụ lý và xử lý hồ sơ:*

\* *Phương pháp làm việc:*

*g. Đánh giá kết quả cho vay hộ nghèo về mặt xã hội*

## **2.5. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO TẠI NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮKLẮK**

**2.5.1. Cơ sở lý luận của việc điều tra xã hội học hoạt động cho vay hộ nghèo**

**2.5.2. Kế hoạch điều tra**

*a Mục đích điều tra:* Đánh giá việc sử dụng đồng vốn của hộ nghèo, nhận xét của hộ nghèo đối với hoạt động cho vay, tác động của hoạt động cho vay hộ nghèo đối với chương trình giảm nghèo của tỉnh.

*b. Phương pháp điều tra:* Sử dụng bản câu hỏi điều tra soạn sẵn.

*c. Qui mô điều tra:* Điều tra trong phạm vi tỉnh Đắk Lắk với N (số hộ nghèo vay vốn toàn tỉnh) với  $n=100$  hộ

*d. Nguyên tắc điều tra:* chọn một số phường, xã có tính đặc điểm riêng của từng địa phương, sau đó thu thập số hộ nghèo của phường, xã đó.

**2.5.3. Xử lý số liệu thu thập được:** Sử dụng chương trình Excel để xử lý

#### **2.5.4. Phân tích số liệu thu thập được**

*a. Phân tích mối quan hệ giữa mức vay và hiệu quả vay vốn*

*b. Phân tích mối quan hệ giữa mục đích sử dụng vốn và hiệu quả vay vốn*

*c. Phân tích mối quan hệ giữa thời hạn vay vốn và hiệu quả vay vốn*

*d. Phân tích mối quan hệ giữa rủi ro và khả năng trả nợ của các hộ nghèo*

*e. Phân tích cảm nhận của hộ nghèo về quy trình, thủ tục vay vốn và lãi suất tại NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk*

## **2.6. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO CỦA NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK**

### **2.6.1. Những việc làm được**

- Đã tạo đồng thuận và tranh thủ được sự quan tâm, chỉ đạo từ cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp từ tỉnh xuống xã, phường; và các ban ngành, tổ chức chính trị xã hội đã phối hợp tốt trong công tác triển khai cho vay và quản lý tốt nguồn vốn.

- Dư nợ tăng trưởng đều qua các năm, tỷ lệ nợ quá hạn được duy trì ở mức cho phép.

- Khả năng tiếp cận vốn ưu đãi của hộ nghèo khá tốt.

- NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã kiểm soát khá tốt mục đích sử dụng vốn vay của hộ nghèo.

- Quy trình, thủ tục cho vay đơn giản, chính sách cho vay tương đối hợp lý.

- Sau 10 năm thành lập và hoạt động NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã có gần 4.689 tổ tiết kiệm & vay vốn, hàng trăm cán bộ tổ chức hội và ban xóa đói giảm nghèo xã, phường; đây là lực lượng rất quan trọng trong việc triển khai các chính sách đến với người dân.

- Đội ngũ cán bộ NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk được đào tạo chính quy, tuổi đời còn trẻ tạo sức mạnh trong công việc

**Xét về mặt xã hội:** Chương trình đã có những thành công đáng ghi nhận trong công cuộc xoá đói giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể như sau:

- Hoạt động cho vay hộ nghèo góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh Đắk Lắk giảm hàng năm gần 3%, hoàn thành tốt Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra; tình hình an ninh chính trị được giữ vững, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, con cái được chăm lo và học hành được tốt hơn.

- Chương trình có tác động tích cực đến thu nhập, mức độ cải thiện đời sống của hộ nghèo và mức độ phát triển sản xuất kinh doanh càng cao.

- Chương trình có tác động rất tích cực đến việc giảm nghèo, tạo công ăn việc làm, số lao động được tạo việc làm từ nguồn vốn NHCSXH là 141.358 lao động.

Dự luận xã hội đánh giá cao và đồng tình với hoạt động của NHCSXH trên địa bàn, nguồn vốn cho vay thật sự có ý nghĩa đối với hộ nghèo, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

## **2.6.2. Những mặt hạn chế và nguyên nhân**

### ***a. Những hạn chế***

\* *Thứ nhất:* Về chất lượng hoạt động của tổ TK&VV:

Phương thức cho vay của NHCSXH là uỷ thác từng phần thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, hoạt động tín dụng thông qua tổ TK&VV được hình thành theo thôn, tổ dân phố. Chất lượng hoạt động của tổ không tốt, ảnh hưởng không nhỏ đến rủi ro tín dụng.

\* *Thứ hai:* Về năng lực quản lý, điều hành của các đơn vị nhận uỷ thác:

Thực hiện văn bản thoả thuận về việc uỷ thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách giữa NHCSXH và các tổ chức chính trị - xã hội, vai trò quản lý và điều hành của các cấp Hội Nông dân, Phụ nữ, Cựu Chiến binh, Đoàn Thanh niên là cực kỳ quan trọng có tác động rất lớn đến việc hạn chế thấp nhất rủi ro tín dụng

\* *Thứ ba:* Một bộ phận cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và các hội, đoàn thể nhận thức chưa đầy đủ, thậm chí đôi lúc còn lệch lạc, chưa xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

\* *Thứ tư:* Công tác tổ chức đào tạo và đào tạo lại tay nghề cho cán bộ xã, phường, cán bộ hội, tổ TK&VV chưa quan tâm đúng mức, thiếu chất lượng. Trình độ của cán bộ cấp xã, phường còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động tín dụng ngân hàng.

\* *Thứ năm:* Việc cho vay vốn chưa có sự lồng ghép với nội dung tập huấn những kiến thức về khoa học kỹ thuật, hướng dẫn chăn nuôi trồng trọt. Một số hộ thực sự nghèo khó không dám mạnh dạn vay vốn để đầu tư sản xuất kinh doanh, vì họ không biết đầu tư vào trồng cây gì, nuôi con gì.

\* *Thứ sáu:* Chất lượng cán bộ làm công tác tín dụng chưa điều, mà công tác cho vay đặc thu riêng của NHCSXH khác với NH



thương mại, vì phải tuyên truyền, hướng dẫn cách làm ăn nên một phần nào đó ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng.

\* *Thứ bảy*: Nguồn vốn cho vay chưa chủ động, đôi khi hộ dân cần vay vốn để giải quyết cho kịp thời vụ thì khó khăn về vốn, đó là hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả nguồn vốn vay.

### ***b. Nguyên nhân***

#### ***\* Nguyên nhân bên ngoài***

- Là một tổ chức tín dụng đặc thù mới thành lập nên kinh nghiệm trong quản lý điều hành chưa nhiều; có quy định, quy trình thay đổi nhiều lần làm ảnh hưởng đến quá trình hoạt động.

- Ngân hàng Chính sách xã hội về hình thức là một tổ chức tín dụng của Nhà nước có tư cách pháp nhân nhưng trong hoạt động còn chịu sự tác động của nhiều phía như: chế độ tài chính phụ thuộc Bộ tài chính, quy trình nghiệp vụ phụ thuộc Ngân hàng nhà nước và một số bộ ngành có liên quan;

- Các chương trình cho vay điều do Chính phủ chỉ định nên NHCSXH không chủ động được các đối tượng cho vay.

- Yếu tố thị trường cũng ảnh hưởng đến hoạt động của NHCSXH,

- Sự phối hợp giữa NHCSXH với các cơ quan ban ngành vẫn chưa đồng bộ, phân định trách nhiệm chưa rõ ràng. Nên nhiều địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác cho vay và quản lý nguồn vốn vay nên ảnh hưởng đến hiệu quả nguồn vốn vay.

#### ***\* Nguyên nhân bên trong***

- Do NHCSXH mới thành lập, tỷ lệ cán bộ trẻ, thiếu kinh nghiệm thực tiễn chiếm khoảng trên 80%, nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác triển khai các hoạt động nghiệp vụ.

- Vì mới thành lập nên phương tiện làm việc cũng như công nghệ chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu trong công việc.

- Đối tượng cho vay chủ yếu là hộ nghèo, hộ chính sách nên hiểu biết còn hạn chế về phương thức làm ăn, cũng như trách nhiệm hoàn vốn cho nhà nước, vẫn còn tình trạng trông chờ ỷ lại chính sách ưu đãi của Nhà nước gây khó cho NHCSXH trong công tác quản lý nguồn vốn.

- Nguồn vốn cho vay còn bị đọng, không chủ động được nguồn vốn vay, nên khi hộ vay cần vốn để đầu tư sản xuất vào mùa vụ thì nguồn vốn không đáp ứng kịp thời.

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương II luận văn đã nghiên cứu hoạt động cho vay hộ nghèo tại NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk trong thời gian từ năm 2009-2013; từ nghiên cứu, rút ra một số nhận xét chính như sau:

Công tác triển khai cho vay hộ nghèo mà NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk thực hiện trong các năm qua đạt đạt rất hiệu quả, thực hiện đúng chính sách của Nhà nước, cho vay đúng đối tượng thụ hưởng, chất lượng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ, phương pháp làm việc tận tình, khoa học, thủ tục hồ sơ vay vốn phù hợp với hộ nghèo. Nguồn vốn ưu đãi đã giúp cho địa phương tạo công ăn việc làm cho nhiều ngàn lao động, các hộ nghèo có điều kiện phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo. Cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc để chỉ đạo triển khai cho vay, quản lý nguồn vốn, tình hình an ninh chính trị và xã hội được ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện. Ngoài những việc đã làm được, đã nhìn nhận ra những tồn tại hạn chế và tìm nguyên nhân để khắc phục, chỉnh sửa.

### **CHƯƠNG 3**

## **GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO TẠI NHCSXH - CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK**

### **3.1. MỤC TIÊU CỦA TỈNH ĐẮK LẮK TRONG CÔNG TÁC GIẢI NGHÈO GIAI ĐOẠN (2011 - 2015 )**

**3.1.1. Mục tiêu tổng quát của chương trình quốc gia về  
XĐGN**

#### **3.1.2 . Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2011 -2015**

Mỗi năm giảm trên 2% hộ nghèo.

Chất lượng cuộc sống của hộ thu nhập thấp được nâng lên cả về vật chất và tinh thần, là cơ sở vững chắc cho việc xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

### **3.2. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2011 – 2015**

- Tiếp tục tranh thủ sự quan tâm và chỉ đạo của NHCSXH trung ương và lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác triển khai cho vay và quản lý tốt nguồn vốn vay.

- Phân đầu hàng huy động nguồn vốn tăng trưởng hàng năm 10-12%, tăng trưởng các chương trình tín dụng bình quân hàng năm 10-12%; phân đầu đạt dư nợ đến 2015 là 3.500 tỷ đồng.

- Nâng cao chất lượng tín dụng, khống chế nợ xấu, đảm bảo tỷ lệ nợ quá hạn dưới 1%; xử lý dứt điểm tình trạng nợ không xác định địa chỉ, giải quyết 90% nợ xâm tiêu cũ, không để xảy ra nợ xâm tiêu mới phát sinh.

- Tổ chức giao dịch lưu động hàng tháng tại trụ sở UBND đối với 100% xã, phường theo đúng quy định.

- Cùng cố, kiện toàn tổ Tiết kiệm và vay vốn gắn với thôn, tổ dân phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát để chấn chỉnh các tồn tại.

- Tiếp tục đào tạo, đào tạo lại cán bộ NH, cán bộ tổ chức hội, Ban quản lý Tổ TK&VV... để nâng cao hiệu quả trong công việc.

- Thực hiện hoàn thành mức khoán thu chi tài chính hàng năm do Trung Ương giao để đảm bảo thu nhập cho người lao động từ 5-6 triệu đồng/tháng.

### **3.3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG CHO VAY TẠI NHCSXH CHI NHÁNH TỈNH ĐẮK LẮK**

#### **3.3.1. Hoàn thiện mạng lưới hoạt động**

Mạng lưới hoạt động của NHCSXH chi nhánh tỉnh Đắk Lắk có 14 phòng giao dịch cấp huyện, thị xã; có 184 điểm giao dịch tại xã, phường và 4.689 tổ tiết kiệm và vay vốn. Phòng giao dịch NHCSXH huyện, thị xã và văn Phòng hội sở tỉnh là nơi trực tiếp thực hiện việc cho vay vốn đến hộ nghèo và các đối tượng chính sách, đồng thời có các tổ giao dịch, làm việc tại tất cả các điểm giao dịch tại xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh.

##### ***a. Điểm giao dịch tại xã, phường.***

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giao dịch với NHCSXH, hiện nay mọi giao dịch giữa khách hàng với NHCSXH đều được thực hiện tại điểm giao dịch của ngân hàng đặt tại xã; Đến 31/12/2013, NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk có 184/184 điểm giao dịch tại xã, phường.

##### ***b. Cùng cố, hoàn thiện tổ tiết kiệm và vay vốn***

Tổ tiết kiệm và vay vốn (gọi tắt là tổ) được thành lập nhằm tập hợp các hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu vay

vốn của NHCSXH để SXKD, cải thiện đời sống; cùng tương trợ giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống; cùng liên đới chịu trách nhiệm trong việc vay vốn và trả nợ ngân hàng.

### **3.3.2 Tăng cường huy động nguồn vốn tại chỗ**

Ngoài nguồn vốn phân bổ TW thì cần bổ sung thêm nguồn vốn của địa phương, các tổ chức, huy động tại địa phương được trung ương cấp bù và đặc biệt cần thực hiện tốt công tác thu nợ phân kỳ và nợ đến hạn để tạo nguồn vốn cho vay quay vòng đối với các hộ nghèo khác chưa được vay.

**3.3.3. Đẩy mạnh công tác ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự tham gia của chính quyền, phối kết hợp với các ban ngành**

### **3.3.4. Gắn công tác cho vay vốn với hướng dẫn cách làm ăn**

*a. Công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư*

*b. Hỗ trợ về thị trường*

*c. Đầu tư thông qua các chương trình lồng ghép*

**3.3.5. Thực hiện công khai hóa - xã hội hóa hoạt động NHCSXH**

**3.3.6. Đẩy mạnh cho vay theo dự án, đa dạng hóa ngành nghề đầu tư**

*a. Cho vay theo dự án vùng, tiểu vùng*

*b. Đa dạng hóa các ngành nghề đầu tư*

**3.3.7. Nâng suất đầu tư cho hộ nghèo và áp dụng linh hoạt thời hạn cho vay; hoàn thiện khâu thu nợ và đáp ứng nhu cầu vốn kịp thời**

- Số tiền vay cần được nâng lên để đủ ngưỡng đầu tư hiệu quả. Để góp phần cho hộ nghèo sử dụng vốn vay có hiệu quả thì NHCSXH cần phối hợp với các tổ chức hội, chỉ đạo ban quản lý tổ

vay vốn thực hiện dân chủ, công khai trong quá trình bình xét cho vay; trên cơ sở nhu cầu vay vốn của các hộ thì ngân hàng đáp ứng tối đa.

- Thời hạn cho vay linh hoạt theo dự án và đối tượng vay vốn ở từng vùng

### **3.3.8. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động cho vay hộ nghèo**

Trong những năm qua, công tác kiểm tra của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, huyện được duy trì thường xuyên; chất lượng kiểm tra ngày càng được nâng lên; thông qua kiểm tra đã kịp thời nắm được những khó khăn, vướng mắc, tồn tại ở cơ sở trong việc thực hiện tín dụng đối với hộ nghèo; từ đó đưa ra các giải pháp chỉ đạo kịp thời. Trong thời gian tới cần tăng cường hơn nữa về công tác kiểm tra, giám sát từ tỉnh xuống huyện, xuống xã để tăng cường chỉ đạo cũng như chấn chỉnh các tồn tại phát nếu có.

*a. Đối với Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh*

*b. Đối với Ban đại diện HĐQT huyện, thị xã, thành phố*

*c. Đối với các tổ chức nhận ủy thác các cấp*

*d. Ngân hàng CSXH các cấp*

*\* NHCSXH tỉnh*

*e. Người dân kiểm tra hoạt động ngân hàng*

### **3.3.9. Đẩy mạnh công tác đào tạo nhân sự**

Yếu tố con người luôn là yếu tố quan trọng nhất quyết định sự thành bại của bất cứ một hoạt động nào, trên mọi lĩnh vực. Trong hoạt động tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo thì yếu tố con người lại càng đóng vai trò quan trọng, nó quyết định đến chất lượng, hiệu quả tín dụng, uy tín và vị thế của NHCSXH. Vì vậy, để tín dụng hộ nghèo có hiệu quả cao, thì việc đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ

làm công tác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác của NHCSXH là công tác phải làm thường xuyên, liên tục. Tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ NHCSXH, cán bộ tổ chức nhận ủy thác, ban quản lý tổ vay vốn để nắm rõ về quy trình nghiệp vụ.

*a. Đào tạo cán bộ NHCSXH*

*b. Đào tạo ban quản lý tổ vay vốn*

*c. Đào tạo cán bộ nhận ủy thác*

### **3.4. KIẾN NGHỊ**

#### **3.4.1 Đối với Chính phủ**

- Theo quy định hiện nay nước ta đang áp dụng chuẩn nghèo cho giai đoạn 5 năm (từ 2011- 2015), song dưới tác động của các yếu tố giá cả tăng, lạm phát thì chuẩn nghèo hiện nay là quá thấp. Do đó, đề nghị Chính phủ sớm điều chỉnh lại chuẩn nghèo mới, để nhiều hộ nghèo được thụ hưởng nhiều hơn chính sách ưu đãi của nhà nước. Trong dài hạn chuẩn nghèo nên điều chỉnh theo từng năm thay cho từng giai đoạn như hiện nay.

- Đề nghị Chính phủ cho phép Chủ tịch UBND xã, phường được tham gia thành viên HĐQT NHCSXH huyện, thị xã, thành phố để nâng cáo trách nhiệm nhằm quản lý nguồn vốn dưới địa phương được tốt hơn.

#### **3.4.2. Đối với NHCSXH Việt Nam**

- Sớm nghiên cứu tăng biên chế cho từng Phòng giao dịch huyện, vì khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi đó con người không tăng, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động cũng như sức khỏe của cán bộ Ngân hàng.



### **3.4.3. Đối với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương các cấp tỉnh Đắk Lắk**

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm hơn nữa để bổ sung thêm từ Ngân sách địa phương chuyển qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo; nhằm đáp ứng tốt nhất về nguồn vốn để hộ nghèo có điều kiện SXKD, tăng thêm thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động cho vay của NHCSXH, để đồng vốn của ngân hàng đầu tư đúng đối tượng, hộ vay sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả cao

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật mới trong SXKD, để hộ nghèo tham gia học tập, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả SXKD cho hộ nghèo.

- Cần phát triển thị trường lao động phổ thông, tiến hành thường xuyên hơn các hội chợ việc làm, làm cầu nối giữa cung và cầu lao động.

- Các hội đoàn thể cần tổ chức hướng dẫn sử dụng vốn và tư vấn kinh doanh cho các hộ nghèo. Các hội có thể tổ chức các hoạt động thường xuyên của hội để các hội viên giúp đỡ nhau trong sản xuất kinh doanh.

- Đề nghị UBND xã, phường tiếp tục hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho mọi mặt hoạt động của NHCSXH, đặc biệt là nơi giao dịch, các thông tin về tín dụng chính sách, sao kê các hộ vay còn dư nợ đặt nơi người dân dễ nhìn thấy.

## KẾT LUẬN

Chương trình mục tiêu quốc gia XĐGN là trách nhiệm đồng thời cũng là nghĩa vụ của Đảng và Nhà nước đối với người nghèo. Nhận thức được điều này, Đảng và Nhà nước ta đã không ngừng nỗ lực và cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ, sứ mệnh cao cả của mình. Chính sách tín dụng đối với hộ nghèo đã nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của quần chúng nhân dân và trở thành người bạn đồng hành của người nghèo, xã nghèo, vùng nghèo.

Qua 5 năm hoạt động (2009-2013) NHCSXH Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã có những đóng góp to lớn đối với sự nghiệp XĐGN nói chung và của tỉnh nói riêng. Đã có nhiều hộ nghèo thoát nghèo, vươn lên làm giàu và có cuộc sống khá giả từ vốn vay hộ nghèo. Trong quá trình triển khai thực hiện, bên cạnh những ưu điểm nổi bật thì nó vẫn bộc lộ những hạn chế nhất định.

Vì vậy nội dung của đề tài là nhằm nghiên cứu thực trạng hiện nay và đưa ra những giải pháp để góp phần hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Bên cạnh đó, đề tài đưa ra các đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, NHCSXH Việt Nam với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh.

Dưới góc độ nhìn nhận và đánh giá của một học viên, quá trình phân tích và đánh giá không tránh được sai sót những thiếu sót nhưng hy vọng rằng bằng tâm huyết và nỗ lực của bản thân đề tài sẽ góp phần hoàn thiện hoạt động cho vay hộ nghèo trong thời gian tới.